TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THẾ** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61 /2021/HSST
Ngày 29 /11 /2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ TỈNH BẮC GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thế Đăng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Ngọc T4
Ông Dương Ngô Phiên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Lê Hồng Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện YT.

Đại diện VKSND huyện YT tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thi Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện YT mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/HSST ngày 04/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 16/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1975; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn GC, xã LĐ, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1953; Con bà: Mai Thị C, sinh năm 1952; Vợ: Trần Thị M, sinh năm 1976 (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ 2;

Tiền án: Tại bản án số 163 ngày 18/7/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong bản án ngày 29/8/2019);

Tiền sự: Ngày 11/5/2021, bị Công an xã TĐ, huyện YT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (phạt tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành nộp phạt);

Nhân thân:

- Tại bản án số 13 ngày 24/4/1996, bị Tòa án nhân dân huyện YT xử 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội gây rối trật tự công cộng;
- Ngày 17/10/2005, bị Công an huyện YT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc;

- Tại bản án số 40 ngày 22/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện YT xử 10 tháng tù về tội cố ý gây thương tích (chấp hành xong hình phạt tù và án phí ngày 15/5/2012);

- Ngày 27/3/2014, bị Công an phường K, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 25/5/2014, bị Công an phường V, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 20/6/2014, bị Công an phường G, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 22/7/2014, bị Công an phường N, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Tại bản án số 14 ngày 22/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện YT xử phạt 10 tháng tù về tội cố ý gây thương tích (chấp hành xong hình phạt tù và án phí ngày 30/11/2015);

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

* Bị hại: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1967 (đề nghị vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn GC, xã LĐ, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lưu Thị H, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn YT, xã Z, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

* Người làm chứng:

- Anh Ngô Quyết T3, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn LH, xã TĐ, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Ngô Quyết T4, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn LH, xã TĐ, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/7/2021, Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1975 ở thôn GC, xã LĐ, huyện YT, tỉnh Bắc Giang đi bắn chim ở vườn nhà ông Đỗ Văn T, sinh năm 1967 ở cùng thôn. Khi Đ đi đến phía sau bếp của nhà ông T thì phát hiện tại nền xi măng có để 01 xe rùa màu trắng có khung xe, thùng xe và 01 bánh xe, thùng xe rùa bị thủng một lỗ ở giữa; 01 khung xe đạp, kiểu xe nữ màu xanh, có giỏ xe phía trước màu đen; 01 khung xe đạp, kiểu dáng xe thể thao màu đỏ đen có gắn 02 bánh xe, xe không còn gác ba ga và giỏ xe phía trước; 01 khung xe đạp màu nâu đỏ, trắng, xe không có giỏ phía trước; 01 bánh xe đạp. Quan sát xung quanh không có ai nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mang bán lấy tiền ăn tiêu. Đ bê lần lượt số tài sản này về để ở trước cửa bếp của gia đình mình. Sau đó Đ đi bộ sang nhà ông Ngô Quyết T3, sinh năm 1965 ở thôn LH, xã TĐ, huyện YT mục

đích mượn xe kéo của ông T3 để chở tài sản trộm cắp được đi bán nhưng ông T3 không cho mượn mà bảo anh Ngô Quyết T4, sinh năm 1992 (là con trai ông T3) đi chở đồ hộ Đ. Sau đó, anh T4 điều khiển xe mô tô phía sau có gắn xe kéo đi sang nhà Đ. Đ bê số tài sản trộm cắp được lên thùng xe kéo và ngồi lên thùng xe. Anh T4 chở Đ đến quán thu mua phế liệu của chị Lưu Thị H, sinh năm 1973 ở thôn YT, xã Z, huyện YT bán số tài sản trộm cắp được 140.000 đồng. Số tiền này Đ đã chi tiêu hết.

Ngày 01/8/2021, ông T phát hiện mất tài sản nên đã có đơn trình báo đến Công an xã LĐ. Cùng ngày, chị H đã giao nộp số tài sản mua của Đ cho Công an xã LĐ (còn chiếc xe rùa chị H đã bán cho một người không quen biết).

Tại kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2021 và Công văn số 13a ngày 21/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện YT kết luận: 01 khung xe đạp, kiểu xe nữ màu xanh, có giỏ xe phía trước màu đen; 01 khung xe đạp, kiểu dáng xe thể thao màu đỏ đen, trên thân có ghi chữ KASAWA, xe không còn gác ba ga và giỏ xe phía trước; 01 khung xe đạp màu nâu đỏ, trắng, xe không có giỏ phía trước; 03 bánh xe đạp đã bị tháo rời, có tổng trọng lượng 31kg x 7.000 đồng/kg = 217.000 đồng; 01 xe rùa màu trắng có khung xe, thùng xe và 01 bánh xe, thùng xe rùa bị thủng một lỗ ở giữa có trọng lượng 12kg x 7.000 đồng/kg = 84.000 đồng. Các tài sản đều đã bị han gỉ, không sử dụng được. Tổng giá trị tài sản là 301.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đ đã khai nhận toàn bộ hành trộm cắp tài sản của mình. T3 hành thực nghiệm điều tra, Đ thực hiện thuần thục các động tác trộm cắp tài sản.

Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 01/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Khắc Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: T bố bị cáo Nguyễn Khắc Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ từ 09 – 11 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo cho rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là nặng so với trị giá tài sản bị cáo trộm cắp.

Đại diện VKS tranh luận: Mặc dù trị giá tài sản bị cáo trộm cắp nhỏ nhưng trước lần phạm tội này bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi vi

phạm pháp luật đã bị xử lý nhưng bị cáo không rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội nên mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện huyện YT; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YT trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 30/7/2021, tại nhà ông Đỗ Văn T ở thôn GC, xã LĐ, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Khắc Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình ông T: 01 khung xe đạp màu đỏ đen có 02 bánh xe, 01 khung xe đạp màu xanh và 01 khung xe đạp màu nâu trắng đều không có bánh xe, 01 bánh xe đạp và 01 chiếc xe rùa, tổng trị giá 301.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết trộm cắp tài sản là phạm pháp nhưng vẫn cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Mặc dù trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đồng nhưng ngày 11/5/2021 bị cáo bị Công an xã TĐ, huyện YT xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000đồng) về hành vi trộm cắp tài sản , bị cáo chưa chấp hành nộp phạt nay lại trộm cắp tài sản nên hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ.

3. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 163 ngày 18/7/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong bản án ngày 29/8/2019) chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị kết án, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không rút kinh nghiệm cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội.

Từ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên. HĐXX áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

4. Về hành vi khác, đối tượng khác trong vụ án:

- Quá trình điều tra, Đ khai: Khoảng cuối tháng 7/2021, Đ có sử dụng ma túy ở ngôi nhà hoang thuộc nghĩa trang B, thị trấn N, huyện Tân Yên. Ngày 07/10/2021, Cơ quan điều tra đã có công văn trao đổi thông tin với Công an huyện Tân Yên để xem xét xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với ông Ngô Quyết T3 và anh Ngô Quyết T4 không biết số tài sản Đ nhờ chở đi bán là tài sản Đ trộm cắp, chị Lưu Thị H không biết số tài sản đã mua là do Đ trộm cắp nên không có căn cứ để xem xét xử lý những người này là đúng pháp luật.

5. Về trách nhiệm dân sự: Ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, chị H không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền bán tài sản trộm cắp nên HĐXX không xem xét giải quyết.

6. Về vật chứng: 01 chiếc xe rùa, chị H đã bán cho một người không quen biết nên không thu hồi được. Số tài sản còn lại là tài sản của ông T, ngày 04/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T là đúng pháp luật.

7. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Khắc Đ.

2. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Khắc Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Bắc Giang;
-TAND tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện YT;
- CA huyện YT;
- CCTHADS huyện YT;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thế Đăng